



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 18

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Văn bản cung cấp thông tin về chiến thắng “Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không” tháng 12/1972.	0,5
	2	Tinh thần chiến đấu của quân dân Hà Nội: • Anh dũng, kiên cường, quyết tâm đánh thắng. • Tham gia vào thế trận phòng không nhân dân: từ bộ đội chủ lực đến nhân dân ở nhà máy, xí nghiệp, trường học, bệnh viện đều đồng lòng chống giặc. • Dù trong giây phút ác liệt, vẫn giữ vẹn nguyên lời thề với Tổ quốc, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ Thủ đô.	0,5
	3	Biện pháp tu từ ẩn dụ: “pháo đài bay” của Mỹ đối mặt với máy bay... Tác dụng: • Về nội dung: Làm nổi bật sức mạnh tổng hợp, vững chắc của quân dân ta khi đối đầu với vũ khí hiện đại bậc nhất của Mỹ. • Về nghệ thuật: Hình ảnh ẩn dụ “pháo đài bay” gợi sự to lớn, kiên cố, kết hợp phép đối lập đã tạo thế so sánh gay gắt, làm nổi bật sự chênh lệch về tiềm lực quân sự. • Về tình cảm, thái độ: Khẳng định niềm tự hào, ca ngợi tinh thần đoàn kết, dũng cảm của quân dân ta, đồng thời phơi bày sự thất bại nhục nhã của Mỹ.	1,0
	4	Ý nghĩa câu “Đau thương đã hóa thành sức mạnh để quân dân ta chiến thắng kẻ thù”: • Những mất mát, hy sinh trong chiến tranh không làm con người gục ngã mà trở thành động lực thôi	1,0

		thúc quân dân ta càng kiên cường, quyết tâm hơn. • Chính từ đau thương, ý chí và sức mạnh đoàn kết được nhân lên, giúp dân tộc ta giành chiến thắng lịch sử trước kẻ thù xâm lược hùng mạnh.	
	5	- Khái quát văn bản: Văn bản kể lại chiến thắng “Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không” năm 1972, minh chứng cho tinh thần quả cảm, ý chí kiên cường và sức mạnh đoàn kết của quân dân Việt Nam trong cuộc chiến chống lại không quân Mỹ hùng mạnh. - Bài học: Thế hệ trẻ hôm nay cần biết trân trọng và phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần bất khuất của cha ông. Mỗi người cần sống có lý tưởng, biết đoàn kết, giúp đỡ nhau, sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân vì cộng đồng, vì Tổ quốc. Trong học tập và lao động, phải nỗ lực vươn lên, rèn luyện ý chí, bản lĩnh để góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, xứng đáng với sự hy sinh của các thế hệ đi trước. - Lí giải: Bồi lễ, lòng yêu nước là sức mạnh giúp dân tộc ta vượt qua mọi thử thách; thế hệ trẻ phải giữ vững tinh thần ấy bằng hành động thiết thực như học tập tốt, sống trách nhiệm, và cống hiến cho đất nước ngày càng giàu đẹp, vững mạnh.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Từ ý chí kiên cường, bất khuất của dân tộc Việt Nam trong đoạn trích, hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về quan niệm: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công.”	2,0
		a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận: HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.	0,25

	Quan niệm: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công.”	
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Mở đoạn: - Giới thiệu vấn đề nghị luận: <i>Tại sao đoàn kết lại là yếu tố quan trọng nhất trong sự thành công của dân tộc và trong cuộc sống?</i> Thân đoạn: (1) Giải thích: - Đoàn kết: là sự gắn kết chặt chẽ giữa các cá nhân, nhóm, cộng đồng để hướng đến một mục tiêu chung, vượt qua khó khăn. - Thành công: là sự đạt được mục tiêu hoặc kết quả mong muốn trong công việc, cuộc sống hoặc các mối quan hệ. ⇒ Ý nghĩa của quan niệm: sự đoàn kết sẽ tạo ra sức mạnh lớn lao, giúp mọi người đạt được thành công lớn hơn. (2) Bàn luận: <i>Tại sao đoàn kết lại là chìa khóa dẫn đến thành công trong mọi lĩnh vực?</i> - Thực trạng: • Lịch sử Việt Nam đã chứng minh vai trò quan trọng của đoàn kết trong việc giành độc lập, chiến thắng các thế lực ngoại xâm, xây dựng đất nước. • Trong xã hội hiện đại, đoàn kết cũng giúp chúng ta vượt qua những thử thách lớn như thiên tai, dịch bệnh, khủng hoảng kinh tế. - Sức mạnh của đoàn kết: • Khi mọi người cùng chung tay, sức mạnh sẽ gấp bội, giúp giải quyết các vấn đề khó khăn. • Đoàn kết giúp nâng cao tinh thần, tạo động lực cho mọi người cùng phấn đấu. • Trong cuộc sống và công việc, chỉ khi đoàn kết, mọi người mới phát huy hết tiềm năng của mình, đạt được mục tiêu chung. (3) Phản đề, mở rộng: Phê phán sự chia rẽ, ích kỷ cá nhân, thiếu đoàn kết sẽ làm giảm đi sức mạnh của tập	1,0

	thể và gây thất bại. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Đoàn kết là yếu tố cốt lõi để đạt được thành công lớn lao trong mọi lĩnh vực. - Hành động: Mỗi cá nhân cần góp phần xây dựng tinh thần đoàn kết, đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân. Kết đoạn: - Khẳng định lại vấn đề: Đoàn kết là chìa khóa dẫn đến thành công bền vững. - Gửi gắm thông điệp: Chỉ khi chúng ta cùng nhau đoàn kết, sẽ tạo ra sức mạnh vô biên, đưa đất nước và xã hội đi đến thành công lớn nhất. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.</i>	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Đọc đoạn thơ sau: <i>Cho dù bão tố chân mây</i> <i>Cũng không tốc nổi đường cày của tôi</i> <i>Dù cho nắng lửa chân trời</i> <i>Cũng không cháy được tháng mười tháng năm</i> <i>Tay tôi còn bón còn chăm</i> <i>Thì đồng còn có tháng năm tháng mười</i> <i>(Trích Từ những vết chân người - Đinh Nam Khương)</i> Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) hãy phân tích sức mạnh của lao động được thể hiện trong đoạn thơ trên.	4,0

	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Sức mạnh của lao động và tình yêu quê hương đất nước.	0,25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lý do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Luận điểm 1: Niềm tin kiên định vượt lên thiên tai, nghịch cảnh. Hai câu thơ mở đầu: “Cho dù bão tố chôn mây/ Cũng không tố nổi đường cày của tôi” gợi hình ảnh thiên nhiên khắc nghiệt. Dù bão tố có dữ dội, con người vẫn vững vàng trên mảnh ruộng quê hương, tin vào mùa màng. Niềm tin ấy chính là sức mạnh giúp con người gắn bó và làm chủ đất đai. Luận điểm 2: Sức mạnh của lao động làm nên sự trường tồn. Hình ảnh “Dù cho nắng lửa chôn trời/ Cũng không cháy được tháng mười tháng năm” cho thấy dù nắng hạn gay gắt đến đâu cũng không thể thiêu đốt được mùa vụ. Bởi sức lao động cần cù, bền bỉ đã biến đồng đất thành nơi sinh sôi, nuôi dưỡng sự sống. Luận điểm 3: Sự gắn bó giữa bàn tay lao động và mùa màng. Câu thơ “Tay tôi còn bòn còn chằm/ Thì đồng còn có tháng năm tháng mười” khẳng định mối quan hệ trực tiếp giữa bàn tay con người và sự sống của đồng ruộng. Khi người nông dân còn gắn bó, cần mẫn, quê hương đất nước vẫn trù phú, ấm no. Luận điểm 4: Tình yêu quê hương đất nước qua niềm	2,5

	tin lao động. Không chỉ là tình yêu với ruộng đồng, đoạn thơ còn là tình yêu Tổ quốc. Bởi sự chăm chút cho mùa vụ cũng chính là góp phần dựng xây đất nước, khẳng định sức mạnh và ý chí bền bỉ của con người Việt Nam trong hành trình giữ đất, giữ làng. Ý nghĩa chung: Đoạn thơ ngợi ca niềm tin mãnh liệt vào sự sống, khẳng định sức mạnh sáng tạo của lao động và tình yêu tha thiết với quê hương đất nước. Qua đó, ta thấy hiện lên chân dung người nông dân Việt Nam kiên cường, giàu nghị lực. Kết luận: Với ngôn từ mộc mạc, hình ảnh gần gũi, Đinh Nam Khương đã khắc họa tinh thần lạc quan, niềm tin và tình yêu quê hương qua sức mạnh lao động. Đoạn thơ để lại bài học sâu sắc: chỉ bằng niềm tin và bàn tay lao động, con người mới có thể vượt qua nghịch cảnh, làm chủ cuộc sống và xây dựng đất nước giàu đẹp. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		